CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 2858 LĐ-TT ngày 9-11-1956 về việc truy lĩnh lương từ 1-7-1955 cho anh chị em miền Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi : — *Các Ủy ban Hành chính Khu, Thành phố, Tỉnh,*
— *Các cơ quan Lao động, Tài chính các cấp.*

Đồng kính gửi : — *Tổng Liên đoàn Lao động Việt-nam.*
— *Các Bộ, các ngành sử dụng nhân lực.*

Tại chỉ thị số 4881-CN ngày 27-10-1956 của Thủ tướng Phủ đã quyết định anh chị em cán bộ, công nhân, bộ đội chuyển ngành, đồng bào miền Nam phục vụ trên các công trường đều được truy lĩnh lương từ 1-7-1955.

Bộ Lao động và Bộ Tài chính đã thỏa thuận thể thức truy lĩnh lương như sau :

Anh chị em cán bộ xã, công nhân, đồng bào miền Nam trước không ở trong biên chế miền Nam, từ ngày ra tập kết, vượt tuyến hoặc trao trả đã đi phục vụ trên các công trường, nay đã về cơ quan, xí nghiệp hay còn ở công trường trước đây chỉ được truy lĩnh từ 1-12-1955 thì nay được truy lĩnh lương, từ ngày 1-7-1955. Trường hợp vào làm công trường sau ngày 1-7-1955 thì chỉ được truy lĩnh từ ngày nhận việc.

Cách thanh toán

Nói chung từ 1-12-1955 trở về trước, anh chị em miền Nam ra Bắc được hưởng chế độ 45 cân gạo tại thông tư số 971-LĐ-NV ngày 26-11-1954 của Bộ Lao động ; chế độ 50 cân gạo tại thông tư số 444-BKT ngày 12-2-1955 của Ban Kinh tế Chính phủ ; chế độ 57 cân, 59 cân gạo tại thông tư số 185-TT-LB ngày 7-8-1955 của Liên Bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính. Vậy khi thanh toán cần xét xem anh chị em đã hưởng những mức lương nào, vào những ngày, tháng nào để tính chênh lệch và làm truy lĩnh cho anh chị em.

Lấy mức tiền lương lĩnh trong tháng 12-1955 và tiền thực lĩnh trong những tháng trước tháng 12-1955 mà tính chênh lệch. Ví dụ :

1. — Tháng 7, 8, 9, 10 và 11-1955 mỗi tháng lương 57 cân (mỗi cân 450đ, thành tiền : 450đ × 57 = 25.650đ.

Tháng 12-1955 lương : 27.000đ.

Truy lĩnh : (27.000đ—25.650)×5 tháng = 6.750đ

2. — Một công nhân về công trường tháng 8-1955 mỗi tháng 59 cân gạo, giá gạo 430đ một cân mỗi tháng đã lĩnh :

430đ × 59 = 25.370đ

Tháng 12 lương 33.750đ

Truy lĩnh 4 tháng (33.750đ — 25.370đ) × 4 tháng = 33.520đ.

Trên đây là những trường hợp đã áp dụng đúng thông tư số 185-TT-LB ngày 7-8-1955 của liên bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính. Còn những nơi đã áp dụng sai nghĩa là chưa trả đúng 57 cân hay 59 cân thì cũng căn cứ theo lương thực lĩnh tháng 12-1955 và những tháng trước. (Ở Vĩnh-linh có công trường chỉ trả cho miền Nam 1c500 một ngày hay 45 cân một tháng. Hoặc có trường hợp trước áp dụng sai đã cho truy lĩnh rồi nhưng theo tinh thần thông tư này còn thiếu thì nay phải tính cho truy lĩnh thêm.

Ví dụ : Ở công trường 17 trước trả 1c500 một ngày hay 45 cân một tháng chỉ mới tính truy lĩnh theo thông tư số 185 nói trên là 57 cân hay 59 cân mà thôi thì nay cũng phải tính chênh lệch theo thực lĩnh lương tháng 12-1955 và số tiền đã được thanh toán.

Các Bộ, các ngành các công trường, các cơ quan hiện nay có cán bộ công nhân đồng bào miền Nam cần tranh thủ thanh toán gấp. Điều chú ý làm cho anh em thông cảm được sự quan tâm của Đảng và Chính phủ đến những nguyện vọng của anh em để anh em an tâm, tích cực công tác.

Hà-nội, ngày 9 tháng 11 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN-VĂN-T[illegible]

BỘ THƯƠNG BINH

THÔNG TƯ số 58-TB-LS4 ngày 10-10-1956 về việc xét cấp tiền tuất cho gia đình liệt sĩ.

Thông tư này ấn định chi tiết thi hành nghị định số 1060-TTg ngày 27-9-1956 của Thủ tướng phủ quy định về việc trợ cấp tiền tuất nói ở điều lệ ưu đãi gia đình liệt sĩ.

I.— Ý NGHĨA MỤC ĐÍCH

Cho tới nay chế độ trợ cấp tử tuất chưa thống nhất, chưa thi hành được đầy đủ ngành có, ngành không.

Để bổ khuyết các điểm đó và để thay thế cho các khoản tiền tuất cũ, Thủ tướng phủ đã quy định về việc trợ cấp tiền tuất ở nghị định số 1060-TTg ngày 27-9-1956 nói trên nhằm mục đích :

1) Biểu lộ một cách thiết thực lòng biết ơn của Chính phủ và nhân dân đối với gia đình liệt sĩ.

2) Giúp đỡ gia đình liệt sĩ có thêm điều kiện làm ăn và ổn định đời sống.

3) Động viên gia đình liệt sĩ, quân nhân, cán bộ, hăng hái công tác và phấn đấu.

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com